

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 4219 /TCT-PCCS
V/v: Miễn, giảm thuế TNDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi

Trả lời công văn số 2005/CT-THDT ngày 16/10/2006 của Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi về miễn giảm thuế TNDN, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2 mục IV Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN có quy định: "Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế: Cơ sở kinh doanh tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế, số lô được trừ vào thu nhập chịu thuế và quyết toán thuế theo đúng hướng dẫn tại mục IV Phần D Thông tư này".

Tại điểm 3 mục IV Phần D Thông tư 128/2003/TT-BTC có quy định: "Cơ sở kinh doanh phải nộp tờ khai quyết toán thuế TNDN cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc kết thúc năm tài chính".

Theo hướng dẫn trên, nếu CSKD đáp ứng điều kiện để được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp thì CSKD phải tự xác định số thuế TNDN được miễn giảm thuế trong tờ khai quyết toán thuế TNDN hàng năm gửi cơ quan thuế trực tiếp quản lý. Trường hợp do chưa nắm vững chính sách, trong năm 2004, 2005 CSKD không thể hiện số thuế TNDN được miễn trong tờ khai quyết toán thuế TNDN nên đã nộp thuế theo chế độ hiện hành thì cơ quan thuế kiểm tra xác định số thuế được miễn và được trừ vào số thuế phải nộp của các năm sau.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Quảng Ngãi biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khuong